TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2026/HC-ST
Ngày: 05 - 8 - 2026
` Về việc kiện Quyết định hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hương Giang; Bà Nguyễn Thị Minh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Bá Diệu Linh - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 02/2026/TLST-HC ngày 02/3/2026 và thông báo thụ lý số: 2a/TB-TLVA ngày 01/6/2026 về việc "kiện quyết định hành chính"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2026/QĐXXST-HC ngày 29 tháng 6 năm 2026; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 3817/TB-TA ngày 08/7/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 204a/2026/QĐST-HC ngày 28/7/2026, giữa:

- *Người khởi kiện*: Ông Hoàng Thanh H, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ dân phố 14 (nay là TDP 9 B), phường Đồng Th, tỉnh Quảng Trị; Người được ủy quyền: Ông Hoàng Quảng L; Địa chỉ: Phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị. Địa chỉ: số 73A đường Hoàng S, phường Th, tỉnh Quảng Trị; Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND phường Th: Ông Lê Tuấn L - Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Th, tỉnh Quảng Trị và ông Nguyễn Đức Ch - Chuyên viên Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Th, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Lê Thị Phương L, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Tổ dân phố 14 (nay là TDP 9 B), phường Đồng Th, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

+ Ông Lê Như H1, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số nhà 39 L, tổ dân phố 3 L (nay là TDP 9 B), phường Đồng Th, tỉnh Quảng Trị. Người được ủy quyền: Ông Đinh Bá T, sinh năm 1977; Địa chỉ: phường Đại M, thành phố Hà Nội. Có mặt

+ Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ - Chủ tịch. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND phường Th: Ông Lê Tuấn L - Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Th, tỉnh Quảng Trị và ông Nguyễn Đức Ch - Chuyên viên Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Th, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

+ Ban Quản lý dự án BIIG2 - Sở T Quảng Trị. Địa chỉ: Số 08 đường 23/8 phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Việt V - Giám đốc Ban Quản lý dự án BIIG2. Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Khánh S - Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án BIIG2. Vắng mặt có đơn đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/01/2026, đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 12/5/2026, ý kiến tại các phiên đối thoại, tại phiên tòa, người khởi kiện ông Hoàng Thanh H và người đại diện theo ủy quyền ông Hoàng Quảng L trình bày:

Đầu năm 1990, Ủy ban nhân dân xã L có chủ trương giao đất có thu tiền cho những người chưa có đất ở, có nhu cầu được cấp đất làm nhà ở, đồng thời là con em địa phương. Ông Hoàng Thanh H nộp tiền và được Ủy ban nhân dân xã đưa vào danh sách được xét duyệt. Tuy vậy, do việc xét duyệt quá kéo dài về thời gian, nên mặc dù đơn xin giao đất của ông H làm vào ngày 02/02/1990, nhưng mãi đến mãi đến gần 1 năm sau (tức tháng 01/1991), UBND xã L mới tổ chức bốc thăm, ký xác nhận việc giao đất vào đơn. Trước ngày Chủ tịch UBND xã L ký xác nhận giao đất cho ông H, vào ngày 21/8/1990, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình có Công văn số 1144/VP về chủ trương quy hoạch đường Quốc lộ 1A đoạn Lộc Đại Hải Thành, mở rộng thành 32m. Nhưng do công văn này không được phổ biến xuống tận xã, Ủy ban nhân dân xã L cũng như người dân sinh sống trên địa bàn xã không được biết đến Công văn này, đồng thời đây mới chỉ là chủ trương chung, chưa có quyết định triển khai, nên việc đo đạc, cắm mốc quy hoạch cũng chưa được thực hiện. Vì vậy một số trường hợp, trong đó có trường hợp của ông H, đất được giao vẫn có một phần sẽ thuộc quốc lộ 1A khi đường này mở rộng ra thành 32m theo Công văn số 1144/VP. Mãi đến năm 1995, việc cắm mốc quy hoạch mới được thực hiện.

Sau khi được giao đất, ông H làm một ngôi nhà cấp 4, diện tích 35 m² và sinh sống trên đó. Lúc này, những trường hợp được giao đất như ông H được Nhà nước công nhận quyền sử dụng, nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Một số trường hợp làm nhà kiên cố trên phần đất mà sau này có quy hoạch mở rộng quốc lộ 1A.

Năm 2007, khi vợ chồng ông H làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên và phần đất 27m² nằm liền kề và phía sau thửa đất mà ông H mua thêm của xã L, Ủy ban nhân dân thành phố Đồng H chỉ giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với một phần đất có diện tích là 162,96m² so với toàn bộ đất mà vợ chồng ông H đề nghị; phần còn lại với diện tích 58,2 m² thuộc quy hoạch không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng. Tuy vậy giai đoạn này Nhà nước chưa có quyết định thu hồi đất, chưa bồi thường về đất đối với phần đất thuộc quy hoạch này, nên cũng như các trường hợp tương tự khác, vợ chồng ông H vẫn quản lý phần đất trên, chờ đợi việc bồi thường khi nhà nước có quyết định thu hồi đất.

Năm 2008, vợ chồng ông H chuyển nhượng cho vợ chồng ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 thửa đất diện tích 162,96 m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 898946, số vào sổ H 01390 nói trên.

Việc chuyển nhượng này hoàn toàn không liên quan gì đến phần đất 58,2 m² mà vợ chồng ông H đang quản lý, sử dụng; vì khi ông H đặt vấn đề với ông H1, bà H2 về việc trả thêm cho ông H một khoản tiền để nhận quyền sử dụng đối với phần đất này, cụ thể là được nhận tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi, thì ông H1, bà H2 không đồng ý, trả lời là quyền lợi này để lại cho vợ chồng ông H. Vì vậy giữa ông H và vợ chồng ông H1, bà H2 chỉ làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với Thửa đất 162,96 m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 898946, số vào sổ H 01390; không làm bất cứ văn bản nào để cập đến 58,2 m² đất mà vợ chồng ông H đang sử dụng thuộc quy hoạch.

Sau khi chuyển nhượng Thửa đất diện tích 162,96 m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 898946, số vào sổ H 01390 cho vợ chồng ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2, từ năm 2008 đến nay, vợ chồng ông H vẫn quản lý 58,2 m² đất thuộc quy hoạch nói trên, thường xuyên theo dõi và chờ đợi việc Nhà nước thu hồi để nhận tiền bồi thường.

Ngày 14/5/2025, Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới có Thông báo số 157/TB-UBND về thu hồi đất để thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới tại xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8). Phần đất 58,2m² nói trên thuộc đất thu hồi. Quá trình triển khai thực hiện Thông báo này, lúc đầu Ban quản lý Dự án và UBND xã Lộc Ninh đưa vợ chồng ông Huyền vào diện được nhận tiền bồi thường do Nhà nước thu hồi đất. Khi đo đạc, diện tích đất bị thu hồi được xác định là 44,78m², chứ không phải

58,2m². Việc xác định này, tuy không đúng với thực tế quá trình được cấp đất, mua thêm đất và chuyển nhượng đất của vợ chồng ông H, nhưng xác định việc đo đạc đất đai luôn có sự không chính xác, đồng thời để Dự án sớm được thực hiện, vợ chồng ông H chấp nhận thiệt thòi, đồng ý với số liệu trên. Ngoài ra ông Huyền cũng là người đầu tiên chấp nhận giá bồi thường mà Nhà nước đưa ra để dự án làm đường sớm được triển khai.

Thế nhưng vào ngày 07/01/2026, trong buổi gặp ông Nguyễn Trung K, là Phó chủ tịch UBND phường Th để hỏi về việc khi nào gia đình ông H được nhận tiền bồi thường về thu hồi đất, ông Nguyễn Trung K trả lời cho ông H là gia đình ông H không thuộc diện được bồi thường, đồng thời cho ông H xem Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2, theo đó quyết định này đã loại bỏ vợ chồng ông H ra khỏi diện được bồi thường do Nhà nước thu hồi Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th, tỉnh Quảng Trị. Việc làm này được lý giải là do vợ chồng ông H đã chuyển nhượng Thửa đất diện tích 162,96 m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 898946, số vào sổ H 01390, liền kề với Thửa đất số 1081(3) cho vợ chồng ông Lê Như H, bà Nguyễn Thị H từ năm 2008, tức là từ năm 2008 đến nay vợ chồng ông H không còn sử dụng Thửa đất số 1081(3) nữa, vì vậy không thuộc diện được bồi thường.

Không đồng tình với cách giải quyết trên, ngày 19 tháng 01 năm 2026, ông Hoàng Thanh H có đơn khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th về hành vi không đưa vợ chồng ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường về đất do Nhà nước thu hồi Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th, tỉnh Quảng Trị. Tuy nhiên sau khi được tiếp cận các tài liệu do bên bị kiện cung cấp mà trước đây không có điều kiện tiếp cận, ngày 12/5/2026, ông Hoàng Thanh H sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án:

1. Hủy các quyết định hành chính, cụ thể:

- Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H, bà Nguyễn Thị H về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại Phụ lục kèm theo Thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L thành UBND phường Th (một phần nội dung Tại điều 1 của Quyết định);

- Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/2/2026 của Chủ tịch UBND phường Th về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi

danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th;

- Công văn số 907/UBND-KTHT&DT ngày 26/11/2025 của UBND phường Th;

- Công văn số 232/BQLDA ngày 24/12/2025 của Ban quản lý dự án BIIG2.

2. Buộc các cơ quan đã ban hành các quyết định hành chính trên đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường do Nhà nước thu hồi Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th, tỉnh Quảng Trị.

Ông Hoàng Thanh H cho rằng việc ban hành Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, liên quan đến quyền lợi của ông bà:

Thứ nhất: Việc đưa vợ chồng ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L ra khỏi diện được bồi thường về đất trong quá trình giải quyết khiếu nại của vợ chồng ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 là không đúng, vượt quá phạm vi giải quyết khiếu nại. Vợ chồng ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 khiếu nại việc UBND phường Th không đưa họ vào diện được bồi thường về đất đối với Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th. Giải quyết khiếu nại này là xem xét vợ chồng ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 có đủ điều kiện được bồi thường về đất đối với Thửa đất số 1081(3) hay không khi Nhà nước thu hồi Thửa đất này, mà không cần thiết xem xét việc vợ chồng ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L có đủ điều kiện được bồi thường về đất đối với Thửa đất số 1081(3) hay không. Do đó, trong trường hợp thấy rằng vợ chồng ông H1, bà H2 có đủ điều kiện được bồi thường về đất đối với Thửa đất số 1081(3) thì mới đưa vợ chồng ông H, bà L ra khỏi diện được bồi thường về đất với thửa đất này; còn trong trường hợp thấy rằng vợ chồng ông H1, bà H2 không đủ điều kiện được bồi thường về đất đối với Thửa đất số 1081(3) thì chỉ kết luận, giải quyết vấn đề này, không được giải quyết sang vấn đề khác là đưa vợ chồng ông H, bà L ra khỏi diện được bồi thường về đất đối với Thửa đất số 1081(3). Như vậy, việc đưa vợ chồng ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L ra khỏi diện được bồi thường về đất trong quá trình giải quyết khiếu nại của vợ chồng ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 là không đúng, vượt quá phạm vi giải quyết khiếu nại (tức vi phạm khoản 1 Điều 2 Luật Khiếu nại hiện hành, theo đó Điều khoản này quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân chỉ có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại).

Thứ hai: Quá trình giải quyết khiếu nại không đưa vợ chồng ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L vào tham gia với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giải quyết khiếu nại là vi phạm khoản 7 Điều 2, điểm a khoản 3 Điều 29, khoản 1 Điều 30 Luật Khiếu nại hiện hành. Vợ chồng ông H, bà L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc giải quyết khiếu nại của vợ chồng ông H1, bà H2 và quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan đến quyền lợi của vợ chồng ông H, bà L. Thế nhưng quá trình giải quyết, UBND phường Th đã không đưa ông H, bà L vào tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo khoản 7 Điều 2 Luật Khiếu nại, dẫn đến quyền cung cấp tài liệu, trình bày ý kiến theo điểm a khoản 3 Điều 29, khoản 1 Điều 30 Luật Khiếu nại của ông H, bà L không thực hiện được, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H, bà L trong quá trình giải quyết khiếu nại.

Thứ ba: Quan điểm về sử dụng đất ổn định tại Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 là không đúng, vi phạm khoản 38 Điều 3 Luật Đất đai năm 2024 và thiếu nhất quán trong quá trình UBND phường Th giải quyết vấn đề bồi thường về đất tại Dự án Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới. Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, phường Th, tỉnh Quảng Trị (tức là 44,78m² đất mà vợ chồng ông H yêu cầu được bồi thường khi Nhà nước thu hồi diện tích đất này làm đường giao thông) có nguồn gốc ông H được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ký xác nhận giao đất vào tháng 1/1991. Khi đó thửa đất này là một phần của thửa đất 200m² mà ông H được Ủy ban nhân dân xã L cấp. Sau khi được cấp đất, ông H đã sử dụng thửa đất 200m² trên, trong đó có 44,78m² đất mà sau này phần đất này là Thửa số 1081(3). Năm 2007, 44,7 m² đất này không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do vướng quy hoạch đường giao thông, khi vợ chồng ông Huyền làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy vậy cũng như các gia đình có hoàn cảnh tương tự khác, vợ chồng ông H vẫn quản lý thửa đất số 1081(3), chờ đợi quy hoạch được thực hiện, Nhà nước thu hồi đất để nhận tiền bồi thường. Như vậy từ khi được giao đất vào đầu năm 1991 đến nay, ông H và sau đó là cả hai vợ chồng ông H liên tục sử dụng thửa đất số 1081(3). Việc sử dụng đất số 1081(3) trong hai giai đoạn trước và sau khi chuyển nhượng Thửa đất diện tích 162,96 m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 898946, số vào sổ H 01390 cho vợ chồng ông H, bà H vào năm 2008 hoàn toàn không có gì khác nhau. Cụ thể từ ngày được cấp GCNQSDĐ vào năm 2007 cho đến ngày 25/4/2008 (là ngày ông H1, bà H2 nhận chuyển nhượng đất), việc sử dụng Thửa đất số 1081(3) của ông H (hoặc cả ông H, bà L) là hành vi quản lý Thửa đất số 1081(3), chờ Nhà nước thu hồi thửa đất này để nhận tiền bồi thường, mà không làm gì trên đó, vì đất thuộc quy hoạch mở rộng đường giao thông Quốc lộ 1A và nằm ngay sát Quốc lộ 1A, khi Nhà nước đã đưa vào quy hoạch thì không ai

được làm gì trên đó. Hành vi quản lý thửa đất thể hiện ở việc theo dõi khi nào quy hoạch được thực hiện, Nhà nước thu hồi đất để làm thủ tục nhận tiền bồi thường, đồng thời nếu có ai tranh chấp hoặc làm gì trên đất với mục đích tranh chấp quyền sử dụng đất thì thực hiện các biện pháp hợp pháp để bảo vệ quyền lợi của mình. Và sau ngày 25/4/2008, vợ chồng ông ông H, bà L tiếp tục quản lý Thửa đất số 1081(3) với hai nội dung trên, hoàn toàn không có gì khác. Do đó không có lý do gì để cho rằng năm 2008, sau khi chuyển nhượng cho vợ chồng ông H1, bà H2 thửa đất liền kề với Thửa đất số 1081(3), vợ chồng ông H, bà L không còn sử dụng Thửa đất số 1081(3), nên không được nhận tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi Thửa đất số 1081(3). Tại phường Th, các trường hợp tương tự như vợ chồng ông H, bà L đều được bồi thường về đất, cụ thể như sau:

- Trường hợp ông Trương Minh L: Vợ chồng ông Trương Minh L và Trần Thị H được Ủy ban nhân dân xã L cấp một thửa vào năm 1990, trong đó có một phần đất mà sau này bị đưa vào quy hoạch mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Lộc Đại - Hải Thành. Sau khi được cấp đất, ông L, bà H ly hôn, thửa đất được chia đôi, mỗi người sử dụng một nửa. Năm 2005, khi chưa được cấp GCNQSDĐ, ông L chuyển nhượng quyền sử dụng phần đất của mình cho ông K (là bố của ông Lê Hùng C). Hiện tại, ông Trương Minh L đã được nhận tiền bồi thường về đất đối với phần đất thu hồi thuộc quy hoạch.

- Các trường hợp ông bà Nguyễn Thanh H, Hoàng Thị K; ông Trần Hồng L; ông bà Nguyễn Ngọc T, Lê Thị T; ông Trương Minh H; ông bà nguyễn Đình H, Lưu Thị P: Các trường hợp này được cấp đất về thời gian, vị trí và có một phần đất được cấp thuộc quy hoạch mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Lộc Đại Hải Thành tương tự ông Hoàng Thanh H. Và cũng như trường hợp đất ông H, những phần đất thuộc quy hoạch này không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngoài ra, các trường hợp này, về cơ bản việc sử dụng phần đất thuộc quy hoạch cũng chỉ là hành vi quản lý đất, chờ được bồi thường như ông H, không có gì khác. Hiện tại, các trường hợp này đã được nhận tiền bồi thường về đất hoặc được Ủy ban nhân dân phường Th đưa vào danh sách sẽ được bồi thường về đất đối với phần đất nằm trong quy hoạch.

Như vậy, việc giải quyết của Ủy ban nhân dân phường Th trong việc bồi thường đất bị thu hồi để thực hiện dự án Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới tại xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới là thiếu nhất quán, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của vợ chồng ông H, bà L.

Những vi phạm pháp luật trong việc ban hành các văn bản: Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/2/2026 của Chủ tịch UBND phường Th; Công văn số 907/UBND-KTHT&DT ngày 26/11/2025 của UBND phường Th;Công văn số 232/BQLDA ngày 24/12/2025 của Ban quản lý dự án BIIG2: Các quyết định

hành chính này, nhìn chung chỉ có nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th riêng Công văn số 907/UBND-KTHT&DT ngày 26/11/2025 của UBND phường Th có thêm nội dung về lý do đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), đó là do từ thời điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với Thửa đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 898946, số vào sổ H 01390 cho vợ chồng ông H1, bà H2, vợ chồng ông ông H, bà L không còn sử dụng ổn định Thửa đất số 1081(3).

Như vậy ba quyết định hành chính trên đã có sai phạm trong việc đánh giá thế nào là sử dụng đất ổn định, dẫn đến sai phạm trong việc đưa vợ chồng ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3) (vi phạm khoản 38 Điều 3 Luật Đất đai năm 2024).

Vì vậy đề nghị hủy các quyết định trên và đưa ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường đối với thửa đất số 1081(3) tại phường Th, tỉnh Quảng Trị.

Người bị kiện Chủ tịch UBND phường Th tại phiên đối thoại, Công văn số 2094/UBND-KTHT&ĐT ngày 19/6/2026 có ý kiến:

- Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại Phụ lục kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới tại xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L thành UBND phường Th.

Theo kết quả xác minh, giải quyết nội dung khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th thì nguồn gốc, hiện trạng và quá trình sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m² (theo kết quả trích đo thu hồi đất thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới) như sau: Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ 42 có nguồn gốc được UBND xã Lộc Ninh giao đất làm nhà ở gia đình cho ông Hoàng Thanh H tháng 01/1991 và một phần nhận tặng cho từ bà Hoàng Thị Nh để sử dụng vào mục đích đất ở từ năm 1991. Thời điểm ông Hoàng Thanh H được giao đất và nhận tặng cho quyền sử dụng đất, phần diện tích đất này đã được quy hoạch xây dựng Quốc lộ 1A (quy hoạch 32m) theo Công văn số 1144/VP ngày 21/8/1990 của UBND tỉnh Quảng Bình (cũ) về việc chủ trương quy hoạch đường 1A đoạn Lộc Đại - Hải Thành. Do vậy, năm 2007 UBND

thành phố Đồng Hới đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông, bà Hoàng Thanh H - Lê Thị Phương L đối với diện tích 162,96 m², thuộc thửa đất số 454, tờ bản đồ số 42, xã Lộc Ninh (tương ứng với thửa 1081(1), tờ bản đồ số 42 theo kết quả trích đo thu hồi đất), đối với phần diện tích thuộc thửa đất số 1081(3) tờ bản đồ số 42 không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông, bà Hoàng Thanh H - Lê Thị Phương L; phần diện tích được cấp Giấy chứng nhận Ông H và bà L chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất số 454, tờ bản đồ số 42, xã Lộc Ninh, diện tích 162,96 m² đã được cấp Giấy chứng nhận năm 2007 (tương ứng với thửa 1081(1), tờ bản đồ số 42 theo kết quả trích đo thu hồi đất) cho ông, bà Lê Như H1 -Nguyễn Thị H2 theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 89 Quyển số 01/TP-CC-SCC/HĐGD được UBND xã Lộc Ninh chứng nhận ngày 25/4/2008.

Qua kiểm tra, xác minh, từ sau khi chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất số 454, tờ bản đồ số 42, xã Lộc Ninh cho ông, bà Lê Như H1 - Nguyễn Thị H2 (năm 2008) đến nay, ông H, bà L không còn sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42 (Lộc Ninh). Hiện tại, thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42 đang được sử dụng vào mục đích giao thông, thuộc phạm vi quy hoạch đường Lý Thánh Tông do UBND phường Th quản lý và hiện nay thuộc phạm vi thu hồi đất để thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới. Vì vậy, tại Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th đã quyết định sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m² tại Phụ lục kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới tại xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông Hoàng Thanh H, bà Lê Thị Phương L thành UBND phường Th là phù hợp với hiện trạng quản lý, sử dụng đất.

- Đối với yêu cầu hủy Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Th về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Đồng Thuận.

Tại Thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về thu hồi đất để thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới tại xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) đã thông báo thu hồi thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42 của ông, bà Hoàng Thanh H - Lê Thị Phương L. Qua rà soát hồ sơ, hiện trạng sử dụng đất và căn cứ kết quả xác minh giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 tại Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th thì việc quy chủ sử dụng đất và thông báo thu hồi thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42 cho ông H, bà L tại Thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới không đúng với thực tế quản lý, sử

dụng đất do từ năm 2008 (từ sau khi chuyển nhượng thửa đất số 454, tờ bản đồ số 42, xã Lộc Ninh cho ông H1, bà H2) đến nay, ông, bà Hoàng Thanh H - Lê Thị Phương L không sử dụng đất. Vì vậy, UBND phường đã có Công văn số 907/UBND-KTHT&ĐT ngày 26/11/2025 đề nghị Sở Tài chính chỉ đạo đơn vị trích đo rà soát, xác định lại đúng chủ sử dụng đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42 (Lộc Ninh). Căn cứ Chỉnh lý địa chính và Thống kê kết quả chỉnh lý địa chính do Công ty TNHH Tư vấn Khảo sát Thiết kế Hoành Sơn lập, được Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị duyệt ngày 26/12/2025, Chủ tịch UBND phường đã ban hành Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 điều chỉnh danh sách kèm theo Thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới để điều chỉnh lại loại đất và người sử dụng, quản lý thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m² thành đất giao thông của UBND phường Th quản lý, sử dụng là phù hợp với hiện trạng sử dụng đất.

Như vậy, hiện nay thửa đất nói trên không thuộc quyền sử dụng của ông, bà Hoàng Thanh H - Lê Thị Phương L và ông H, bà L không sử dụng đất. Vì vậy, việc ông Hoàng Thanh H đề nghị xác định ông H, bà L là người sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42 (Lộc Ninh) khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới là không phù hợp với hiện trạng sử dụng đất.

Từ những căn cứ nêu trên, việc ban hành Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Th và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Th là phù hợp với hiện trạng, đối tượng quản lý, sử dụng đất và quy định pháp luật. Vì vậy, kính đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị xem xét bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Thanh H về việc hủy các Quyết định hành chính nói trên.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- UBND phường Th, tỉnh Quảng Trị: Đối với Công văn số 907/UBND-KTHT&DT ngày 26/11/2025 của UBND phường Th đây là văn bản trao đổi, đề xuất, kiến nghị giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, không phải là quyết định hành chính làm phát sinh, thay đổi, hạn chế hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người khởi kiện. Do đó, văn bản này không thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định Luật tố tụng hành chính.

- Ban quản lý dự án BIIG2 Sở Tài chính tại Công văn số 117/BQLDA ngày 10/6/2026 và tại phiên đối thoại ngày 22/6/2026 có ý kiến: Công văn 232/BQLDA ngày 24//12/2025 của Ban quản lý dự án BII2 là văn bản tổng hợp nội dung, đề xuất, kiến nghị với các cơ quan liên quan để thực hiện công tác bồi

thường, giải phóng mặt bằng. Chứ việc quy chủ sử dụng đất của ai không thuộc thẩm quyền của Ban quản lý dự án BIIG2.

- Bà Lê Thị Phương L tại bản tự khai ngày 17/4/2026 thống nhất ý kiến với ông Hoàng Thanh H.

- Ông Lê Như H1 và bà Nguyễn Thị H2 tại văn bản trình bày ngày 19/5/2026, ngày 09/6/2026, ngày 22/6/2026 và tại phiên đối thoại trình bày: Năm 2008, gia đình ông H1, bà H2 mua và chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L tại thửa đất số: 454, tờ bản đồ số: 43, diện tích: 162,96 m², địa chỉ thửa đất: xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy chứng nhận QSDĐ số: AD 898946, số vào sổ: H01390 do Ủy ban nhân dân Thành phố Đồng Hới - tỉnh Quảng Bình (cũ) cấp ngày 12/01/2007.

Trước đó, theo quy hoạch xây dựng Quốc lộ 1A căn cứ Công văn số 1144/VP ngày 21/8/1990 của UBND tỉnh Quảng Bình (cũ) về việc chủ trương quy hoạch đường 1A đoạn Lộc Đại - Hải Thành vì vậy các hộ gia đình dọc tuyến đường này đều mất một phần diện tích do quốc lộ mở rộng.

Ngày 09/11/2009 tỉnh có chủ trương đền bù quốc lộ 1A căn cứ theo Quyết định số: 05/2009/QĐ-UBND ngày 11/3/2009 của UBND tỉnh về việc quy định chính sách bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên tỉnh Quảng Bình (cũ). Khi đó, ông Hoàng Thanh Huyền đã đi nhận tiền đền bù diện tích đất bị mất do quốc lộ 1A mở rộng trước đó nêu trên. Tháng 3/2014, cập nhật tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ theo kết quả đo đạc địa chính mới đối với thửa đất số 1081, tờ bản đồ số 42 (vốn là thửa đất số 454, tờ bản đồ số 43 cũ) diện tích mới là 198,9 m² được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cùng với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình (cũ) xác nhận trên Sổ Mục kê đất đai. Tuy nhiên, trên Sổ mục kê đất đai lại để tên chủ sử dụng là Hoàng Thanh Huyền mặc dù đất đã chuyển nhượng cho ông H1, bà H2 từ năm 2008 và ông H1, bà H2 đã quản lý, sử dụng xuyên suốt ổn định, không có tranh chấp.

Căn cứ theo khoản 5 Điều 98 Luật Đất Đai năm 2013 được hướng dẫn bởi khoản 20, Điều 2, Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, quy định: "Trường hợp đo đạc lại mà ranh giới thửa đất có thay đổi so với ranh giới thửa đất tại thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất và diện tích đất đo đạc thực tế nhiều hơn diện tích ghi trên giấy tờ về quyền sử dụng đất thì phần diện tích chênh lệch nhiều hơn (nếu có) được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.."

Do từ khi mua đất gia đình ông H1, bà H2 kinh tế khó khăn phải thế chấp Ngân hàng QSDĐ nên thời điểm đó không có sổ để cập nhật biến động.

Năm 2020, trong quá trình đo đạc, cán bộ đơn vị đo đạc và địa chính xã Lộc Ninh cùng chủ tịch mời các hộ gia đình giáp quốc lộ 1A đi họp và có mặt tại nhà văn hóa Tổ dân phố 3 Lộc Đại xã Lộc Ninh để xác nhận và ký giấy kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất của từng hộ. Khi đó theo kết quả đo đạc thì diện tích thửa đất của chúng tôi là 198,9 m² phù hợp với diện tích gia đình đang sử dụng. Tuy nhiên, bà H2 nhìn thấy tờ giấy ông Hoàng Thanh H đứng tên chủ sử dụng QSDĐ nên đã nói với cán bộ địa chính thời điểm đó là "Tên người sử dụng là ông Lê Như H1 đã mua đất năm 2008" nên cán bộ địa chính thời điểm đó đã gạch tên ông Hoàng Thanh H và ghi tên "Lê Như H1" vào và bà Nguyễn Thị H2 đã đồng ý ký tên ở phía dưới đồng thời chụp ảnh tờ giấy vào ngày 15/7/2020.

Ngày 21/3/2024, theo phiếu giao nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất 1081, tờ bản đồ 42 tổng diện tích là 201,6m² do công ty TNHH tư vấn KS-TK Hoành S đo đạc, bà Nguyễn Thị H2 đồng ý với diện tích đo đạc nhưng đề nghị chuyển 38,6m² (CLN) thành (ONT).

Ngày 25/4/2024, cán bộ địa chính xã Thái Huy H và nhân viên công ty TNHH tư vấn khảo sát thiết kế Hoành S đã đo vẽ bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất tách 44,78m² (trong đó 31,04m² ONT và 13,74m² CLN) ra khỏi thửa đất 1081 thành 1081 (3) để tên người sử dụng đất là Hoàng Thanh H - Lê Thị Phương L và niêm yết tại UBND xã Lộc Ninh nhưng không báo cho ông H1, bà H2 biết.

Đến ngày 14/5/2025, sau khi có thông báo và quyết định thu hồi đất số 157/TB-UBND để thực hiện công trình Đường đi từ xã Lộc Ninh đi Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới tại xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới thì chúng tôi mới biết thửa đất 1081 tờ bản đồ 42 tách làm 3 phần: 1081 (1) diện tích 162,96 m² (ONT); 1081 (2) diện tích 5,33 m² (CLN); 1081 (3) diện tích 44,78 m² tuy nhiên gia đình ông H1, bà H2 thấy tên ông Hoàng Thanh H trong sơ đồ đo vẽ nên không đồng ý.

Ông H1, bà H2 có khiếu nại với UBND phường Th, Quảng Trị để chỉnh lý số liệu thửa đất 1081, tờ bản đồ số 42, nhưng chủ tịch UBND phường Th không chấp nhận chỉnh lý tên người sử dụng và diện tích đo đạc theo số liệu Sổ mục kê và sơ đồ tỉ lệ 1:1000 do Trung tâm kỹ thuật Địa chính đo vẽ tháng 10/2012 được UBND xã Lộc Ninh cũ công nhận ngày 10/5/2014 và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cũ duyệt ngày 20/5/2014. Vì thế gia đình ông H1, bà H2 không đồng ý với kết quả đối thoại, xác minh nên đã gửi đơn Khiếu nại lần 2 cho UBND tỉnh Quảng Trị thụ lý và đã chuyển qua Thanh tra tỉnh chờ xác minh. Hiện nay Thanh tra tỉnh không giải quyết để chờ kết quả giải quyết của Tòa án.

Theo ông H1, bà H2 việc ông H có đề cập đến phần đất 58,2 m² ông H đặt vấn đề với gia đình ông bà khi chuyển nhượng QSDĐ về việc trả thêm một khoản tiền để nhận QSDĐ với phần đất này là hoàn toàn không đúng sự thật. Vì

thời điểm năm 2008 ông H đã chuyển hết sơ đồ diện tích thử đất nhà nước công nhận cho ông, bà sử dụng hết rồi kể từ đó ông H không còn quyền lợi nghĩa vụ gì nữa.

Kết quả xác minh nguồn gốc đất của ông, bà Hoàng Thanh H - Lê Thị Phương L và Phiếu tổng hợp kết quả đo đạc theo chủ sử dụng được UBND xã Lộc Ninh xác nhận ngày 20/3/2025, do cán bộ địa chính của UBND xã Lộc Ninh có nhiệm vụ xác minh nguồn gốc đất của ông Hoàng Thanh H trong phần giấy tờ pháp lý về QSDĐ không thống nhất với nhau, cụ thể như sau:

+ Tại điểm 1.1 mục 1 phần I có nội dung thể hiện: "Thửa đất có nguồn gốc được UBND xã Lộc Ninh giao đất làm nhà ở gia đình cho ông Hoàng Thanh H tháng 01/1991 và một phần nhận tặng cho từ bà Hoàng Thị Nh để sử dụng vào mục đích đất ở từ năm 1991".

+ Trong khi đó tại Phiếu tổng hợp kết quả đo đạc theo chủ sử dụng được UBND xã Lộc Ninh xác nhận ngày 20/3/2025 lại thể hiện: "Đất được xã Lộc Ninh cấp năm 1992 (9,7m x 20,0m) = 194m², chuyển nhượng ông bà H1 H2 162,96m², 31,04 m² phần DT còn lại nằm trong chỉ giới QH hành lang GT"

Như vậy, phần xác minh nguồn gốc sử dụng QSDĐ tại thông báo 157/TB-UBND của UBND thành phố Đồng Hới (cũ) khi xem xét quy chủ thửa 1081 (3) cho gia đình ông Huyền thì cho rằng đất được UBND xã Lộc Ninh cấp năm 1992 với diện tích 194m². Trong khi đó, sau khi xác minh lại nguồn gốc sử dụng QSDĐ tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1914/QĐ-UBND thì đã xác định lại là được UBND xã Lộc Ninh cấp tháng 01/1991, và căn cứ Tờ khai xác định mốc thời gian sử dụng đất của ông Hoàng Thanh H có xác nhận của UBND xã Lộc Ninh cũ ngày 04/4/2006 thì diện tích ông H được cấp là 185m² sử dụng từ 01/1991. Rõ ràng là có sự mâu thuẫn về nội dung nguồn gốc giao đất và diện tích đất.

Ông H đã nhận bồi thường phần diện tích bị ảnh hưởng do quốc lộ 1A tuyến Lộc Đại - Hải Thành theo Quyết định số: 05/2009/QĐ-UBND ngày 11/3/2009 của UBND tỉnh về việc quy định chính sách bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên tỉnh Quảng Bình.

Trên thực tế, cán bộ địa chính xã, tổ xác minh lẫn ông Huyền đều không có căn cứ liên quan đến giấy tờ về giao đất được UBND xã Lộc Ninh cấp năm 1992, diện tích 194m² dẫn đến việc xác minh lại nguồn gốc đất ông H là 185m² cấp tháng 01/1991 tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1914/QĐ-UBND. Quá trình thu hồi đất có rất nhiều hộ gia đình có đất thu hồi đã nhận phần đền bù diện tích bị ảnh hưởng vào năm 2009 nhưng nay vẫn được đo vẽ diện tích đất với chiều sâu 20m, điều này là do chính chủ trương "Quy hoạch nông thôn mới" của UBND xã Lộc Ninh cũ. Yêu cầu Tòa án bác đơn khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên toà:

- Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Hủy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại Phụ lục kèm theo Thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình Đường từ xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L thành UBND phường Th và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/2/2026 của Chủ tịch UBND phường Th về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th. Đưa ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường đối với thửa đất số 1081(3) tại phường Th, tỉnh Quảng Trị.

Đối với yêu cầu hủy Công văn số 907/UBND-KTHT&DT ngày 26/11/2025 của UBND phường Th; Công văn số 232/BQLDA ngày 24/12/2025 của Ban quản lý dự án BIIG2, Tòa án đã có Thông báo về việc không thụ lý vì cho rằng không phải là đối tượng khởi kiện người khởi kiện không có ý kiến gì.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Thanh H về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/2/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện theo ủy quyền của ông Lê Như H1 và bà Nguyễn Thị H2 đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ để giải quyết đảm bảo quyền lợi cho ông H1, bà H2 đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; Khoản 1 Khoản 7 Điều 2, Điều 14, điểm a khoản 3 Điều 29, khoản 1 Điều 30 Luật khiếu nại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 21/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Thanh H: Hủy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

phường Th tỉnh Quảng Trị giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại Phụ lục kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình đường từ xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L thành UBND phường Th và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Th về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44.78m^2 tại phường Th.

Các nội dung khác tại Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 không bị hủy vẫn có hiệu lực thi hành.

+ Không chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Thanh H về việc Buộc các cơ quan đã ban hành các quyết định hành chính trên đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường do Nhà nước thu hồi Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th, tỉnh Quảng Trị.

+ Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1 Tại phiên toà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 158 Luật tố tụng hành chính xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

1.2 Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ngày 19/01/2026 ông Hoàng Thanh H có đơn khởi kiện đề nghị xác định hành vi của Chủ tịch UBND phường Th không đưa vợ chồng ông Hoàng Thanh H vào diện được bồi thường do Nhà nước thu hồi thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại phường Th, tỉnh Quảng Trị làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của ông, bà là trái pháp luật. Buộc Chủ tịch UBND phường Th phải đưa vợ chồng ông, bà vào diện được bồi thường do Nhà nước thu hồi đất tại thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại phường Th, tỉnh Quảng Trị. Tuy nhiên, ngày 12/5/2026 ông Hoàng Thanh H có đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện vì cho rằng tại thời điểm khởi kiện ban đầu chưa có đầy đủ

các văn bản do người bị kiện cung cấp nên xác định chưa đúng đối tượng khởi kiện. Nay sửa đổi yêu cầu Toà án giải quyết hủy các quyết định hành chính gồm:

1. Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại Phụ lục kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình đường từ xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông, bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L thành UBND phường Th;

2. Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường Th về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44.78m^2 tại phường Đồng Thuận;

3. Công văn số 907/UBND-KTHT&ĐT ngày 26/11/2025 của UBND phường Th, tỉnh Quảng Trị;

4. Công văn số 232/BQLDA ngày 24/12/2025 của Ban quản lý dự án BIIG2, Sở T.

Buộc các cơ quan đã ban hành các quyết định hành chính trên đưa vợ chồng ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường do Nhà nước thu hồi đất thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại phường Th, tỉnh Quảng Trị.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án sau khi người bị kiện cung cấp hồ sơ tài liệu và công khai chứng cứ theo quy định, người khởi kiện xác định quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm xuất phát trực tiếp từ các quyết định hành chính nên đã thực hiện việc sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện. Việc sửa đổi, bổ sung nêu trên không làm thay đổi bản chất vụ án hành chính đang được Tòa án thụ lý giải quyết, căn cứ phát sinh tranh chấp, quyền và lợi ích hợp pháp mà người khởi kiện yêu cầu. Việc thay đổi từ việc khởi kiện "hành vi hành chính" sang yêu cầu "hủy quyết định hành chính" chỉ là sự điều chỉnh về đối tượng khởi kiện trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án nhằm xác định chính xác văn bản ban hành là căn cứ trực tiếp làm phát sinh, thay đổi hoặc ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện nhưng nội dung tranh chấp vẫn gắn liền với cùng một sự kiện pháp lý, không làm phát sinh quan hệ pháp luật tố tụng hành chính mới ngoài phạm vi khởi kiện ban đầu. Do đó, chấp nhận việc sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện để giải quyết vụ án theo quy định Luật tố tụng hành chính.

Tuy nhiên đối với đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung yêu cầu hủy Công văn số 907/UBND-KTHT&ĐT ngày 26/11/2025 của UBND phường Th; Công văn số 232/BQLDA ngày 24/12/2025 của Ban quản lý dự án BIIG2 Sở T. Qua xem xét nội dung các văn bản, nhận thấy đây là các văn bản trao đổi, đề xuất, kiến nghị giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, không phải là quyết định hành chính làm phát sinh, thay đổi, hạn chế hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người khởi kiện. Do đó, các văn bản này không thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định Luật tố tụng hành chính. Nhưng đây là các tài liệu có liên quan đến quá trình rà soát, xác định chủ sử dụng đất và là một trong các căn cứ để cơ quan có thẩm quyền ban hành các quyết định đang bị khiếu kiện nên cần xem xét các văn bản này trong việc giải quyết vụ án.

Do đó, Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại Phụ lục kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình đường từ xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông, bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L thành UBND phường Th; Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44.78m^2 tại phường Th là Quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị theo khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 Luật tố tụng hành chính.

1.3 Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 31/12/2025 Chủ tịch UBND phường Th, tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định số 1914/QĐ-UBND và ngày 11/02/2026 Chủ tịch UBND phường Th, tỉnh Quảng Trị ban hành Thông báo số 430/TB-UBND. Ngày 19/01/2026 ông Hoàng Thanh H có đơn khởi kiện và ngày 12/5/2026 có đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung đề nghị hủy bỏ các Quyết định trên. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[2]. Xét tính hợp pháp của Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại Phụ lục kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình đường từ xã Lộc Ninh,

thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L thành UBND phường Th, tỉnh Quảng Trị và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44.78m^2 tại phường Th.

- Về thẩm quyền ban hành: Theo quy định tại Điều 17 Luật khiếu nại Chủ tịch UBND phường có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính của mình. Do đó, Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th được ban hành đúng thẩm quyền.

- Về trình tự, thủ tục ban hành: Trong quá trình xem xét, giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1 và bà Nguyễn Thị H2, Chủ tịch UBND phường Th, tỉnh Quảng Trị đã tiến hành xác minh và ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định của Luật khiếu nại. Tuy nhiên, nội dung Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 không chỉ giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1 và bà Nguyễn Thị H2 mà còn xác định ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L không thuộc đối tượng được bồi thường và xác định diện tích thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42 do Ủy ban nhân dân phường quản lý. Những nội dung này có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L. Mặc dù vậy, hồ sơ giải quyết khiếu nại chưa thể hiện ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L được tham gia trình bày ý kiến, cung cấp tài liệu, chứng cứ hoặc được tạo điều kiện thực hiện đầy đủ quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết khiếu nại. Như vậy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị đã vi phạm khoản 1, khoản 7 Điều 2, Điều 14, điểm a khoản 3 Điều 29, khoản 1 Điều 30 Luật khiếu nại.

Đối với Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị được ban hành nhằm triển khai kết quả của Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị. Do Hội đồng xét xử xác định Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị cần được hủy để cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết lại theo đúng trình tự, thủ tục và trên cơ sở xác minh đầy đủ các tình tiết của vụ việc nên Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị cũng không còn cơ sở để tiếp tục duy trì.

Việc hủy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị

nhằm tạo điều kiện để cơ quan hành chính có thẩm quyền tiếp tục xác minh, đánh giá đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, đảm bảo quyền tham gia của những người có quyền, lợi ích liên quan và ban hành quyết định mới theo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Đối với yêu cầu đưa ông Hoàng Thanh H và bà Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường, xét thấy: Việc hủy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị trong vụ án này là do vi phạm trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại. Việc thu thập, đánh giá thông tin liên quan đến nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng diện tích thửa đất số 1081 (3) chưa toàn diện nên Hội đồng xét xử chưa đủ căn cứ để xác định ông H, bà L là người quản lý sử dụng thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42 và là đối tượng đủ điều kiện để bồi thường. Nội dung này thuộc trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lại vụ việc theo đúng trình tự, thủ tục, xác minh đầy đủ các tình tiết khách quan và ban hành quyết định mới theo quy định của pháp luật.

[4]. Đối với yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Như H1 và bà Nguyễn Thị H2 tại phiên tòa đề nghị xem xét đưa yêu cầu độc lập của người liên quan vào vụ án, xét thấy: Theo quy định tại khoản 2 Điều 129 Luật Tố tụng hành chính *"người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập đến thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại. Thủ tục yêu cầu độc lập được thực hiện theo quy định của Luật này về thủ tục khởi kiện của người khởi kiện".* Việc đưa ra yêu cầu độc lập phải thể hiện rõ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết đối với quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án ông H1, bà H2 chỉ có văn bản trình bày ý kiến, trong đó nêu quan điểm không đồng ý với yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Nội dung này chỉ thể hiện quan điểm của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đối với yêu cầu khởi kiện, không phải yêu cầu độc lập theo quy định tại khoản 2 Điều 129 Luật tố tụng hành chính. Đồng thời, ông H1, bà H2 không có đơn yêu cầu độc lập thể hiện cụ thể nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án cũng không có căn cứ thực hiện các thủ tục tố tụng đối với yêu cầu độc lập như xem xét điều kiện thụ lý, thông báo nộp tiền tạm ứng án phí (nếu thuộc trường hợp phải nộp) và thụ lý yêu cầu theo quy định của pháp luật. Mặt khác, đến thời điểm ông H1, bà H2 có đơn đề nghị xem xét đưa yêu cầu độc lập thì Tòa án đã chấm dứt việc đối thoại vụ án theo yêu cầu của các đương sự và đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Do đó, Tòa án không có căn cứ chấp nhận đề nghị của ông, bà.

Về nội dung thay đổi địa vị tố tụng của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Theo hồ sơ vụ án Tòa án giải quyết hủy Quyết định hành chính số

1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Th (văn bản này do người khởi kiện và người bị kiện cung cấp). Việc văn bản ghi năm 2026 như ông H1, bà H2 trình bày thì Tòa án không nhận được từ người khởi kiện và người bị kiện. Tại Công văn số 2633/UBND-KTHT&ĐT ngày 27/7/2026 Ủy ban nhân dân phường Th cũng có văn bản đính chính năm ban hành của Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025, gửi cho ông, bà có nhầm lẫn năm 2026 do sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận đề nghị thay đổi địa vị tham gia tố tụng của ông, bà. Ông, bà vẫn tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quyết định tố tụng đã được Tòa án ban hành.

[5]. Về yêu cầu Tạm đình chỉ giải quyết vụ án của người khởi kiện với lý do cho rằng đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy Văn bản chỉnh lý địa chính và Thống kê kết quả chỉnh lý địa chính đồng thời cho rằng Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Th và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Th được ban hành dựa trên cơ sở ban hành các văn bản này nên cần đợi kết quả giải quyết vụ án đó, xét thấy: Người khởi kiện không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh Tòa án có thẩm quyền đã thụ lý vụ án hành chính đối với các văn bản nêu trên. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy việc xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Th và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của chủ tịch UBND phường Th, đặc biệt các vi phạm về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, không phụ thuộc vào kết quả giải quyết vụ án mà người khởi kiện cho rằng đang khởi kiện. Do đó, không có căn cứ áp dụng điểm d khoản 1 Điều 141 Luật tố tụng hành chính để tạm đình chỉ giải quyết vụ án.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận một phần nên ông Hoàng Thanh H không phải chịu án phí theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; Khoản 1 Khoản 7 Điều 2, Điều 14, điểm a khoản 3 Điều 29, khoản 1 Điều 30 Luật khiếu nại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phía Tòa án, xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Thanh H:

- Hủy Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 về nội dung sửa đổi tên người quản lý, sử dụng thửa đất số 1081 (3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78m^2 tại Phụ lục kèm theo thông báo số 157/TB-UBND ngày 14/5/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thu hồi đất để thực hiện công trình đường từ xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 8) từ ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L thành UBND phường Th và Thông báo số 430/TB-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị về nội dung đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L ra khỏi danh sách được bồi thường về đất đối với thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44.78m^2 tại phường Th.

Các nội dung khác tại Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị giải quyết khiếu nại của ông Lê Như H1, bà Nguyễn Thị H2 không bị hủy vẫn có hiệu lực thi hành.

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Thanh H về việc buộc các cơ quan đã ban hành các quyết định hành chính trên đưa ông bà Hoàng Thanh H, Lê Thị Phương L vào diện được bồi thường do Nhà nước thu hồi Thửa đất số 1081(3), tờ bản đồ số 42, diện tích 44,78 m² tại phường Th, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí sơ thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Th, tỉnh Quảng Trị phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/8/2026). Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản hoặc kể từ ngày bản án được niên yết theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hoàng Thị Thu